TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2019/QĐST-HNGĐ	*Sóc Trăng, ngày 01 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 20/2019/TLST-VHNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu thứ nhất: Bà **Nguyễn Ái L**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số A, đường N, phường T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu thứ hai: Ông **Thạch Minh H**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số B, đường A, khóm M, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Ái L và ông Thạch Minh H kết hôn vào năm 2013. Ông, bà có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 17/01/2013. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 3/2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm sống. Đến tháng 6/2017 ông, bà đã sống ly thân và bà L đã về nhà cha mẹ ruột ở cho đến nay, từ đó không thể hàn gắn với nhau được. Nay bà Nguyễn Ái L và ông Thạch Minh H yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn cho ông, bà. Xét thấy, bà L và ông H đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của vợ chồng, đó là không thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, không sống chung với nhau, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích của hôn nhân cũng không đạt được nên căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận sự thuận tình ly hôn của bà Nguyễn

Ái L và ông Thạch Minh H.

[2]. Về con chung: Bà Nguyễn Ái L và ông Thạch Minh H tự trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Ái L và ông Thạch Minh H tự trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[4]. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Ái L và ông Thạch Minh H mỗi người đồng ý chịu là 150.000 đồng. Xét thấy, việc thỏa thuận của ông bà phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên có cơ sở chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Ái L và ông Thạch Minh H đều thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Bà Nguyễn Ái L và ông Thạch Minh H đều tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Ái L và ông Thạch Minh H đều tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Ái L và ông Thạch Minh H mỗi người đồng ý chịu là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng lệ phí do bà L và ông H đã nộp theo các biên lai thu số 0004939 và 0004940 cùng ngày 20/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Bà L và ông H đã nộp xong lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Thanh Loan